

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 13 - 9 - 2021

V/v TrA chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DA  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Ph

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Hồ C

Ông Trần Xuân Th

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Ngọc M - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết L - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 125/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2021 về TrA chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị Mỹ D, sinh năm 1994. Nơi ĐKKHKT: Xóm 6, xã Nghi Mỹ, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Địa chỉ hiện nay: Xóm 9, xã L, huyện N, tỉnh Nghệ An. Đề nghị xét xử vắng mặt;

- *Bị đơn:* A Nguyễn Hữu Kh, sinh năm 1993. Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Xóm 6, xã L, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại: Singapore. Vắng mặt;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 31/5/2021, bản tự khai đề ngày 12/7/2021, chị Đặng Thị Mỹ D trình bày: Chị D và A Nguyễn Hữu Kh kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký ngày 06/01/2014 tại Ủy ban nhân dân V, huyện V, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, hai người chung sống hạnh phúc với nhau, đến năm 2017 thì

phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm sống không phù hợp, xảy ra nhiều bất đồng. Đến tháng 01/2020, A Kh tiếp tục xuất cảnh đi nước ngoài và hai người cắt đứt mọi liên lạc, không quan tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay xác định, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị D yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn A Nguyễn Hữu Kh để giải phóng cho chị.

- Về con chung: Chị D và A Nguyễn Hữu Kh có một con chung là cháu Nguyễn Huyền A sinh ngày 11/8/2014, hiện đang do chị D nuôi dưỡng, chăm sóc. Nếu ly hôn, chị D xin được nuôi cháu, không yêu cầu A Kh cấp dưỡng.

- Về tài sản chung; nợ chung: Chị D không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía A Nguyễn Hữu Kh: Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho A Nguyễn Hữu Kh thông qua ông Nguyễn Hữu Phương và bà Nguyễn Thị Tâm là bố mẹ của A Kh, A Kh đã biết chị D yêu cầu ly hôn, nhưng hiện A Nguyễn Hữu Kh vắng mặt và cũng không có ý kiến gì.

Nguyên vọng của cháu Nguyễn Huyền A, tiếp tục được ở với mẹ để ổn định việc học tập.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ và đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, theo ông Nguyễn Hữu Phương và bà Nguyễn Thị Tâm, bố mẹ của A Kh cung cấp, thì A Nguyễn Hữu Kh hiện cư trú tại Singapore, mặc dù không có nơi cư trú cụ thể, nhưng A Kh thường xuyên liên lạc bằng điện thoại và qua mạng xã hội với ông Phương, bà Tâm, nên A Kh đã biết được việc chị D yêu cầu ly hôn A và không có ý kiến gì. Việc A Nguyễn Hữu Kh vắng mặt được xác định, thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ và không khai báo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử; cho họ ly hôn nhau và giao con chưa thành niên cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng; tài sản chung chưa giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: A Nguyễn Hữu Kh hiện đang ở nước ngoài, trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, theo ông Nguyễn Hữu Phương và bà Nguyễn Thị Tâm xác định thì, A Nguyễn Hữu Kh hiện đang cư trú tại Singapore. Mặc dù không biết nơi cư trú cụ thể, nhưng A Kh thường xuyên liên lạc điện thoại và qua mạng xã hội với ông Phương, bà Tâm nên A Kh đã biết được việc chị D yêu cầu ly hôn A và cũng không có ý kiến gì. Do đó, việc A Nguyễn Hữu Kh vắng mặt thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ; từ chối khai báo.

Đối với chị Đặng Thị Mỹ D đã có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án và ngày 20/8/2021 có đơn đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 207, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết và xét xử vụ án theo thủ tục chung để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự.

Về nội dung: Tại phiên tòa, mặc dù vắng mặt, nhưng chị Đặng Thị Mỹ D vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu ly hôn với A Nguyễn Hữu Kh và nuôi con chưa thành niên. Xét thấy, chị Đặng Thị Mỹ D và A Nguyễn Hữu Kh kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn hai người chung sống hạnh phúc với nhau, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm sống không phù hợp, xảy ra nhiều bất đồng. Đến tháng 01/2020 A Kh tiếp tục xuất cảnh đi nước ngoài và hai người cắt đứt mọi liên lạc, không quan tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay chị Đặng Thị Mỹ D xác định, tình cảm vợ chồng không còn; mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho họ ly hôn để giải phóng cho nhau.

Về con chung: Chị Đặng Thị Mỹ D và A Nguyễn Hữu Kh có một con chung, cháu Nguyễn Huyền A sinh ngày 11/8/2014, hiện đang do chị D chăm sóc, nuôi dưỡng. A Kh đang ở nước ngoài chưa có điều kiện để trực tiếp chăm sóc con chung, nên cần giao cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là phù hợp. Về cấp dưỡng, hiện chị D chưa yêu cầu và A Kh cũng chưa có ý kiến nên Tòa án chưa xem xét. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Hiện tại chị D không yêu cầu giải quyết và A Nguyễn Hữu Kh cũng chưa có ý kiến gì nên Tòa án chưa có cơ sở để xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

Về án phí: Chị Đặng Thị Mỹ D phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 207; khoản 3 Điều 228; Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 53, 56 và Điều 81, 82, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đặng Thị Mỹ D và A Nguyễn Hữu Kh.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung cháu Nguyễn Huyền A sinh ngày 11/8/2014 cho chị Đặng Thị Mỹ D trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đặng Thị Mỹ D không yêu cầu và A Nguyễn Hữu Kh chưa có ý kiến nên Tòa án chưa xem xét. A Nguyễn Hữu Kh có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Đặng Thị Mỹ D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0004876 ngày 08/7/2021.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Chị Đặng Thị Mỹ D có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

5.2. A Nguyễn Hữu Kh đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được niêm yết bản sao bản án sơ thẩm theo quy định.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã C, NA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Ph**

